|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG TỈNH LẠNG SƠN**Bản án số: 98/2022/HS-ST Ngày 30-11-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hứa Văn Nghiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Lợi. Ông Tôn Tiến Tùng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hà Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03 tháng 3 năm 1993 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn B và bà Phạm Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 8 năm 2022 đến nay; có mặt.

* + *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lương Thị Hương L - Trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.
	+ *Bị hại*:
1. Chị Hà Thị L, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.
2. Ông Diệp Văn N, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

*- Người chứng kiến:* Anh Trịnh Tuấn T; vắng mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 25-8-2022, tại nhà nghỉ Đ thuộc thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Trần Văn H xuống quầy lễ tân tại tầng 1 của nhà nghỉ để trả phòng nhưng thấy không có người, phía bên trong quầy lễ tân có 02 (hai) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 6 Plus và nhãn hiệu Iphone 7 Plus nên đã nảy sinh ý định lấy trộm 02 chiếc điện thoại để đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trần Văn H dùng tay phải cầm lấy 02 chiếc điện thoại rồi đút vào túi quần bên trái đang mặc trên người và đi bộ ra ngoài đường. Sau khi ra ngoài, H kiểm tra, phát hện bên trong ốp (vỏ bọc) của chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus có số tiền 120.000 đồng, H đã chi tiêu hết số tiền 120.000 đồng. Sau đó, H đi ra cửa hàng điện thoại quanh khu vực xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để bán điện thoại nhưng điện thoại có mật khẩu nên không bán được. Ngày 25-8-2022, ông Diệp Văn N là chủ hộ kinh doanh nhà nghỉ Đ có đơn trình báo sự việc trên đến Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 28-8-2022, Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành trích xuất camera tại nhà nghỉ Đ, đồng thời tiến hành rà soát, xác định đối tượng đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên là Trần Văn H. Do đó, Tổ công tác đã đưa Trần Văn H đến trụ sở làm việc và tiến hành lập biên bản sự việc theo quy định. Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 6 Plus và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HDĐGTS ngày 31-8-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 chiếc diện thoại di động nhãn hiệu APPLE iPhone 6 Plus màu xám có trị giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE iPhone 7 Plus màu đỏ có trị giá 3.633.000 đồng (ba triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng); tổng trị giá còn lại của các tài sản cần định giá là

6.133.000 đồng (sáu triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Bị hại chị Hà Thị L không yêu cầu bị cáo Trần Văn H phải trả số tiền 120.000 đồng. Bị hại ông Diệp Văn N yêu cầu bị cáo Trần Văn H phải trả số tiền 6.500.000 đồng do hành vi trộm cắp chiếc điện thoại đã gây ảnh hưởng đến hoạt động của nhà nghỉ Đ. Tuy nhiên, ông Diệp Văn N đã rút yêu cầu này.

Tại bản Cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 11-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Trần Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Hình phạt

bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản, thuộc hộ cận nghèo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đề nghị nghi nhận chị Hà Thị L đã tự nguyện từ bỏ quyền sở hữu đối với số tiền 120.000 đồng; ông Diệp Văn N đã rút yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường số tiền

6.500.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hà Thị L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, cho ông Diệp Văn N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất so với đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng tội danh, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không oan. Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại nhưng bị hại đều có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa; vắng mặt người bào chữa cho bị cáo nhưng có đơn đề nghị vắng mặt và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt bị hại, người bào chữa cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt người bào chữa, bị hại theo quy định của Điều 291, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.
2. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
3. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, khoảng 08 giờ ngày 25-8-2022, tại nhà nghỉ Đ thuộc thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Trần Văn H là người thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus có trị giá 2.500.000 đồng, bên trong ốp điện thoại có số

tiền 120.000 đồng của chị Hà Thị Len và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus có trị giá 3.633.000 đồng của ông Diệp Văn N. Tổng giá trị tài sản bị cáo Trần Văn H chiếm đoạt là 6.253.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi ba nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, có đủ căn cứ kết tội bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định của khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có khả năng nhận thức hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.
2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
4. Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật nên được coi là có nhân thân tốt.
5. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.
6. Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo không có tài sản, bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
7. Về bồi thường thiệt hại: Bị hại chị Hà Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 120.000 đồng. Như vậy, chị Hà Thị L đã từ bỏ quyền sở hữu đối với số tiền 120.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận theo quy định. Bị hại ông Diệp Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.500.000 đồng. Tuy nhiên, ông Diệp Văn N đã rút yêu cầu bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.
8. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hà Thị L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, cho ông Diệp Văn N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chỉ cần xác nhận.
9. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
10. Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.
11. Ý kiến của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.
12. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Văn H.

Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 239 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 291, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 07 (bẩy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28 tháng 8 năm 2022.
3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Văn H.
4. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Nghi nhận chị Hà Thị L đã tự nguyện từ bỏ quyền sở hữu của mình đối với số tiền bị chiếm đoạt là 120.000 đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng). Cụ thể: Chị Hà Thị L không yêu cầu bị cáo Trần Văn H phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 120.000 đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng).
5. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho:

Chị Hà Thị L 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE Iphone 6 Plus, màu xám, đã qua sử dụng, cũ, có số IMEI 3543880654107xx.

Cho ông Diệp Văn N 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE Iphone 7 Plus, màu đỏ, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 3553510840861xx.

1. Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.
2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:** TAND tỉnh Lạng Sơn;
* VKSND tỉnh Lạng Sơn.
* Sở Tư pháp, tỉnh Lạng Sơn;
* VKSND huyện Văn Lãng;
* Công an huyện Văn Lãng;
* Chi cục THADS huyện Văn Lãng;
* Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
* Bị cáo;
* Người tham gia tố tụng khác;
* Lưu hồ sơ.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Hứa Văn Nghiệp** |